

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP M&P VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP M&P VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110341411

3. Ngày thành lập: 04/05/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 295 Tổ 2 Cụm Bồ Đề, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0948687089

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hòa nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: Thang máy và cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc; Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước; Chống ẩm các tòa nhà; Lắp dựng kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối; Uốn thép; Xây gạch và đặt đá; Lợp mái các công trình nhà để ở	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Môi giới thương mại; Đại lý thương mại (Loại trừ: Hoạt động đấu giá)	4610
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn hoa và cây	4620
7.	Bán buôn thực phẩm Loại trừ: Loại nhà nước cấm	4632
8.	Bán buôn đồ uống Loại trừ: Loại nhà nước cấm	4633

9.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào Loại trừ: Loại nhà nước cấm	4634
10.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Loại trừ: Loại nhà nước cấm	4641
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế (Hoạt động theo Nghị định 102/2016/NĐ-CP); Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649(Chính)
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy ngành môi trường	4659
15.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Loại trừ: Loại nhà nước cấm)	4662
16.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn đồ ngũ kim; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn xi măng; Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác	4663
17.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa Chi tiết: Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
18.	Trồng cây lâu năm khác Chi tiết: Trồng cây cảnh lâu năm	0129
19.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
20.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
21.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
22.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới, quản lý bất động sản (Loại trừ: Hoạt động đấu giá)	6820

23.	Hoạt động tư vấn quản lý Loại trừ: Tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán và chứng khoán	7020
24.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Khảo sát xây dựng; Khảo sát địa hình, khảo sát địa chất công trình; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đê điều; Thiết kế cơ - điện công trình (Không bao gồm đường dây và trạm biến áp); Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình khai thác mỏ; Thiết kế xây dựng công trình giao thông (Gồm: đường bộ, cầu, hầm, đường sắt, đường thủy nội địa); Giám sát thi công xây dựng; Giám sát công tác xây dựng công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; Định giá xây dựng; Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Kiểm định xây dựng; Tư vấn đấu thầu; Tư vấn đánh giá hồ sơ dự thầu; Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Hoạt động đo đạc bản đồ; Tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy, chữa cháy; Khảo sát thủy văn môi trường	7110
25.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
26.	Quảng cáo	7310
27.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về môi trường	7490
28.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
29.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
30.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
31.	In ấn	1811
32.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
33.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
34.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
35.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
36.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Loại trừ: Hoạt động sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội	2599
37.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải theo hợp đồng; Kinh doanh vận chuyển hành khách bằng xe ô tô	4932
38.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

39.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp; Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng; Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
40.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
41.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
42.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
43.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Photo, chuẩn bị tài liệu	8219
44.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
45.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
46.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
47.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
48.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
49.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
50.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
51.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
52.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
53.	Thu gom rác thải độc hại Loại trừ: Loại nhà nước cấm	3812
54.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
55.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại Loại trừ: Loại nhà nước cấm	3822
56.	Xây dựng nhà để ở	4101
57.	Xây dựng nhà không để ở	4102
58.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
59.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
60.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
61.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
62.	Phá dỡ Chi tiết: Không gồm dịch vụ nổ mìn; Hoạt động bom, mìn (Chỉ hoạt động khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép)	4311
63.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Không gồm dịch vụ nổ mìn; Hoạt động bom, mìn (Chỉ hoạt động khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép)	4312
64.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

65.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
66.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
67.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761

6. **Vốn điều lệ:** 1.500.000.000 VNĐ

7. **Danh sách thành viên góp vốn:**

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	HOÀNG THỊ CHỨC	Việt Nam	Số nhà 295 Tổ 2 Cụm Bồ Đề, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.350.000.000	90,000	001189034465	
2	NGUYỄN TIẾN MẠNH	Việt Nam	Số 86 Hàng Mã, Phường Hàng Mã, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	150.000.000	10,000	001088000824	

8. **Người đại diện theo pháp luật:**

* Họ và tên: HOÀNG THỊ CHỨC

Giới tính: Nữ

Chức danh:

Sinh ngày: 25/03/1989 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001189034465

Ngày cấp: 29/04/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số nhà 295 Tổ 2 Cụm Bồ Đề, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 295 Tổ 2 Cụm Bồ Đề, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. **Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội